

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH THÁI NGUYÊN
Số: 121/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
P, ngày 04 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 183/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị K, sinh năm 1991;

ĐKKH: Xóm K, Xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Lường Văn C, Sinh năm 1985;

ĐKKH: Xóm K, Xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/11/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị K và anh Lường Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị K và anh Lường Văn C thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Lường Gia H, sinh ngày 13/7/2011; Lường Trung H1, sinh ngày 08/4/2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc đến khi có sự

thay đổi khác. Chị K có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Chị Triệu Thị K Nhận nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước, hoàn trả chị K 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004745 ngày 05 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- THADS P;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Y;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Hồng Nam